

Số: 1645/TB-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2020

**THÔNG BÁO MỞ LỚP ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ
THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi:

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01/9/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT, Quy định về đào tạo thẩm tra viên và quản lý chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ; Thông tư số 45/2013/TT-BGTVT ngày 10/6/2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về chi phí thẩm tra an toàn giao thông đối với công trình đường xây dựng mới; Công trình nâng cấp, cải tạo; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT/BGTVT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính - Bộ GTVT quy định về chi phí thẩm tra an toàn giao thông đối với công trình đường bộ đang khai thác; Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện văn bản phê duyệt số 29/GCT-TCĐBVN ngày 05/5/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc chấp thuận Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải là cơ sở đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

Để đáp ứng yêu cầu công tác của các cán bộ Tư vấn thiết kế, thẩm tra, thẩm định, quản lý giao thông đường bộ, trực tiếp xử lý an toàn giao thông (ATGT). Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải thông báo mở lớp đào tạo Thẩm tra viên ATGT đường bộ. Nhà trường giao nhiệm vụ cho Trung tâm Hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp và Quan hệ doanh nghiệp thuộc Trường Đại học Công nghệ GTVT (gọi tắt là Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng) làm đầu mối để chủ động giao dịch, triển khai tổ chức thực hiện các công việc và nội dung theo đúng chức năng, quy định hiện hành của Chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ, cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

Có trình độ từ đại học trở lên về chuyên ngành công trình đường bộ và có thời gian làm việc về thiết kế công trình đường bộ ít nhất 03 năm; hoặc có trình độ từ đại học trở lên và có thời gian ít nhất 05 năm tham gia hoạt động trong các lĩnh vực: Quản lý giao thông, vận tải đường bộ, xây dựng đường bộ, bảo trì đường bộ (Nghị định số 64/NĐ-CP và Nghị định số 125/NĐ-CP).

2. Thời gian và hình thức đào tạo:

- Khai giảng: Hàng tháng hoặc theo yêu cầu của đối tác, học viên;
- Thời gian đào tạo: 07 ngày (lịch học được xếp linh hoạt theo nhu cầu học viên).
- Chương trình đào tạo: Theo khung chương trình Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. Địa điểm học:

- Khu vực phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra): Tại 03 Cơ sở đào tạo của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (Thành phố Hà Nội, Tỉnh Vĩnh Phúc, Tỉnh Thái Nguyên).
- Khu vực miền Trung (từ Quảng Bình đến Bình Thuận): Tại 02 Cơ sở đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung (Tỉnh Phú Yên, Thành phố Đà Nẵng).
- Khu vực phía Nam (từ Bình Phước trở vào): Tại hệ thống các Trường, Học viện thuộc Bộ Giao thông vận tải.
- Đối với các đơn vị có số lượng học viên đăng ký học từ 30 người trở lên, Nhà trường có thể tổ chức lớp học tại địa điểm đơn vị đề xuất (nếu đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất).

4. Kinh phí khóa học (áp dụng cho lớp từ 30 học viên/ khóa):

- Phía Bắc : 3.850.000 đ/ học viên/ khóa học.
- Miền Trung : 6.500.000 đ/ học viên/ khóa học.
- Phía Nam : 6.900.000 đ/ học viên/ khóa học.

(Tùy theo số lượng học viên đăng ký để điều chỉnh học phí cho phù hợp).

5. Hồ sơ đăng ký gồm:

- 01 Bản khai kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực đường bộ xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp học viên (Phụ lục III Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT);
- 03 Ảnh màu cỡ 4x6 cm chụp kiểu CMND trong thời gian không quá 06 tháng;
- 01 Bản sao có chứng thực các loại văn bằng, chứng chỉ có liên quan;
- 01 Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

6. **Quyền lợi:** Kết thúc khóa học, học viên đạt yêu cầu được Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp chứng chỉ “Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ” theo quy định.

7. Địa chỉ tư vấn và tiếp nhận thông tin đăng ký khóa học:

- Trường Đại học Xây dựng miền Trung: số 24 Nguyễn Du, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.
ĐT (0257).3841989 - 0918.126439 gặp ThS.Trí (trilengoc@gmail.com).
- Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (daotaoboiduong@utt.edu.vn):
 - + Phân hiệu Hà Nội: P102-103, nhà H2, số 54 Triều Khúc - Thanh Xuân - Hà Nội.
ĐT (024). 35528976; 0978.537248 ThS. Tuấn; 0966.060713 ThS. Thanh Huyền.
 - + CSĐT Vĩnh Phúc: Số 278 đường Lam Sơn, Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc.
ĐT (0211) 3712296/ 0934.271178 TS. Thái; 0969.511225 ThS. Giang.
 - + CSĐT Thái Nguyên: Phường Tân Thịnh, TP.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.
ĐT (0208). 3856545; 0912 454 936 TS. Tuấn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tổng cục ĐBVN (để b/cáo);
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Trung tâm HTSVKN&QHDN (để t/hiện);
- Khoa ĐTTC (để p/hợp);
- Website: Nhà trường, TrTHTSV&QHDN;
- Lưu: VT, ĐTTC, VP_{Tr}.



PGS.TS. Nguyễn Hoàng Long

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(Kèm theo Thông báo số 1645/TB-ĐHCNGTVT ngày 08/6/2020 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)

I. Thời gian đào tạo: 70 tiết (07 ngày), trong đó:

1. Giảng dạy lý thuyết: 55 tiết.
2. Bài tập tình huống, đi hiện trường, giải đáp thắc mắc và tổ chức thi: 15 tiết.

II. Chương trình khung (theo Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT):

TT	Nội dung		Số tiết
Học phần I - Giới thiệu về chương trình và cơ sở kinh doanh đào tạo			
1	Chuyên đề 1	Giới thiệu 1.1. Khái quát. 1.2. Giới thiệu chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ. 1.2.1. Mục đích - yêu cầu. 1.2.2. Nội dung chương trình đào tạo. 1.3. Giới thiệu cơ sở kinh doanh đào tạo.	02
Học phần II - Khái quát về an toàn giao thông và thẩm định, thẩm tra an toàn giao thông đường bộ			
2	Chuyên đề 2	Sự cần thiết và mục đích của thẩm định an toàn giao thông đường bộ 2.1. Khái quát về tai nạn giao thông đường bộ, an toàn giao thông đường bộ. 2.2. Khái niệm về thẩm định, thẩm tra an toàn giao thông đường bộ. 2.3. Sự cần thiết và mục đích của thẩm định an toàn giao thông đường bộ. 2.4. Sự cần thiết đào tạo Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.	03
3	Chuyên đề 3	Văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thẩm định an toàn giao thông đường bộ 3.1. Danh mục các văn bản. 3.2. Nội dung cơ bản của một số văn bản quan trọng.	02
4	Chuyên đề 4	Quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật trong thẩm tra an toàn giao thông đường bộ 4.1. Danh mục các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật. 4.2. Nội dung cơ bản một số quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật quan trọng.	02
5	Chuyên đề 5	Yêu cầu đối với Thẩm tra viên, Chủ nhiệm thẩm tra và Nhà thầu tư vấn thực hiện thẩm tra ATGT đường bộ 5.1. Yêu cầu về năng lực của cá nhân tham gia thẩm tra an toàn giao thông đường bộ. 5.2. Yêu cầu về năng lực của Chủ nhiệm thẩm tra an toàn giao thông đường bộ. 5.3. Yêu cầu đối với Nhà thầu tư vấn thực hiện thẩm tra an toàn giao thông.	01

TT	Nội dung		Số tiết
Học phần III - Kỹ thuật đường bộ và các yếu tố liên quan đến an toàn giao thông			
6	Chuyên đề 6	Yêu cầu về chất lượng đường và các yếu tố liên quan đến an toàn giao thông đường bộ 6.1. Yêu cầu của phương tiện đối với kỹ thuật đường bộ và các yêu cầu chung của đường bộ. 6.2. Chất lượng khai thác - giao thông của đường bộ. 6.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ. 6.4. Khái quát về quan hệ “Phương tiện - Người lái - Đường - Môi trường xung quanh”.	02
7	Chuyên đề 7	Yếu tố phương tiện trong bảo đảm an toàn giao thông đường bộ (Người học tự tìm hiểu: so sánh giữa các thể hệ xe và loại xe; sự cố phương tiện và khả năng đảm bảo an toàn khi vận hành trên đường giao thông).	00
8	Chuyên đề 8	Người điều khiển phương tiện và người tham gia giao thông đường bộ 8.1. Khái quát về người điều khiển phương tiện và người tham gia giao thông trên đường bộ. 8.2. Con người - Yếu tố chính ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ. 8.3. Người tham gia giao thông trong quan hệ “Phương tiện - Người điều khiển phương tiện - Đường bộ - Môi trường xung quanh”.	01
9	Chuyên đề 9	Bảo đảm an toàn giao thông trong quy hoạch giao thông đường bộ 9.1. Khái quát về quy hoạch giao thông. 9.1.1. Khái niệm, mục đích và phương pháp tiếp cận. 9.1.2. Sự gắn kết quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch giao thông. 9.2. Bảo đảm an toàn giao thông đường bộ trong quy hoạch. 9.2.1. Tác dụng của quy hoạch trong ngăn ngừa tai nạn giao thông. 9.2.2. Một số giải pháp quy hoạch cụ thể hướng đến an toàn giao thông.	02
10	Chuyên đề 10	Ảnh hưởng của quy hoạch các yếu tố hình học tuyến đến an toàn giao thông đường bộ 10.1. Yếu tố hình học trong bảo đảm an toàn giao thông. 10.2. Phát hiện các nguy cơ tiềm ẩn tai nạn giao thông trong yếu tố hình học của tuyến. 10.3. Một số vấn đề liên quan giữa tầm nhìn và đảm bảo an toàn giao thông.	04
11	Chuyên đề 11	Ảnh hưởng của chiều cao mặt đường và quy mô mặt cắt ngang đường đến an toàn giao thông 11.1. Ảnh hưởng của chiều cao mặt đường đến an toàn giao thông.	02

TT	Nội dung		Số tiết
		11.2. Ảnh hưởng của chiều rộng làn xe và nền đường đến an toàn giao thông. 11.3. Ảnh hưởng của hành lang đường bộ đến an toàn giao thông. 11.4. Ảnh hưởng của chiều cao tĩnh không đường đến an toàn giao thông.	
12	Chuyên đề 12	An toàn giao thông trong nút giao 12.1. Khái quát về nút giao thông. 12.1.1. Khái niệm và phân loại nút giao thông. 12.1.2. Tai nạn giao thông tại nút giao và các phương pháp đánh giá tai nạn giao thông - tiềm ẩn xung đột giao thông trong nút giao. 12.2. Bảo đảm an toàn giao thông trong nút giao cùng mức. 12.3. Bảo đảm an toàn giao thông trong nút giao vòng xuyên. 12.4. Bảo đảm an toàn giao thông trong nút giao khác mức. 12.5. Bảo đảm an toàn giao thông trong nút giao với đường sắt. <i>(Giải pháp cấu tạo nút giao; giải pháp tổ chức giao thông an toàn trong nút giao)</i>	03
13	Chuyên đề 13	Ảnh hưởng của chất lượng mặt đường và các công trình trên đường đến an toàn giao thông đường bộ 13.1. Ảnh hưởng của chất lượng mặt đường đến an toàn giao thông. 13.2. Ảnh hưởng của chất lượng các công trình cầu và cống đến an toàn giao thông. 13.3. Đảm bảo an toàn giao thông trong hầm đường bộ. 13.4. Ảnh hưởng của công trình phòng hộ đến an toàn giao thông.	03
14	Chuyên đề 14	Ảnh hưởng của tổ chức giao thông đến an toàn giao thông đường bộ 14.1. Sự tường minh của tổ chức giao thông trên đường bộ. 14.2. Sự không phù hợp của biển báo hiệu đường bộ. 14.3. Sự không phù hợp của sơn kẻ vạch trên mặt đường. 14.4. Sự không phù hợp của các hạng mục tổ chức giao thông khác.	03
Học phần IV - Kỹ thuật an toàn giao thông và thẩm tra an toàn giao thông đường bộ			
15	Chuyên đề 15	Dữ liệu tai nạn giao thông đường bộ - phương pháp phân tích và đánh giá 15.1. Đặc điểm, tính chất và phân loại tai nạn giao thông đường bộ. 15.2. Thống kê tai nạn giao thông đường bộ. 15.3. Phân tích và đánh giá dữ liệu tai nạn giao thông đường bộ.	05

TT	Nội dung		Số tiết
16	Chuyên đề 16	Kỹ thuật an toàn giao thông đường bộ - phương pháp tiếp cận 16.1. Khái quát về kỹ thuật an toàn giao thông đường bộ. 16.2. Các phương pháp tiếp cận nghiên cứu an toàn giao thông đường bộ. 16.3. Các phương pháp và chỉ số đánh giá mức độ an toàn giao thông đường bộ.	05
17	Chuyên đề 17	Xác suất sự cố giao thông đường bộ do đường và môi trường gây ra <i>(Phương pháp hệ số sự cố tổng hợp)</i> 17.1. Khái quát chung. 17.2. Xác định các hệ số sự cố tai nạn riêng. 17.3. Xác định hệ số sự cố tổng hợp và mức độ nguy hiểm của đường bộ.	01
18	Chuyên đề 18	Vận dụng kỹ thuật an toàn giao thông trong thẩm tra an toàn giao thông đường bộ 18.1. Khái quát chung. 18.2. Phương pháp thẩm tra an toàn giao thông đường bộ. 18.2. Một số nguyên tắc thiết kế trong đảm bảo an toàn giao thông đường bộ. 18.3. Vận dụng kỹ thuật an toàn giao thông trong thẩm tra an toàn giao thông đường bộ.	02
19	Chuyên đề 19	Phát hiện và xử lý điểm đen tai nạn giao thông 19.1. Khái niệm điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và điểm đen. 19.2. Phát hiện điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông <i>(trên hồ sơ thiết kế và trên đường đang khai thác)</i> . 19.3. Xác định điểm đen tai nạn giao thông trên đường đang khai thác. 19.4. Các biện pháp xử lý điểm đen.	02
Học phần V - Tổ chức thẩm tra an toàn giao thông đường bộ			
20	Chuyên đề 20	Xác định dự án thẩm định an toàn giao thông đường bộ 20.1. Các giai đoạn thẩm định an toàn giao thông. 20.2. Thẩm quyền quyết định và tổ chức thực hiện thẩm định an toàn giao thông. 20.3. Căn cứ làm cơ sở thẩm định an toàn giao thông. 20.4. Trình tự thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông.	01
21	Chuyên đề 21	Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình 21.1. Giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình. 21.2. Nội dung thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ. 21.3. Danh mục các hạng mục thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.	01

TT	Nội dung		Số tiết
22	Chuyên đề 22	<p>Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông giai đoạn thiết kế kỹ thuật (đối với công trình thiết kế 3 bước) hoặc thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế 1 bước và 2 bước) và trong quá trình xây dựng</p> <p>22.1. Giai đoạn thiết kế kỹ thuật, giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và trong quá trình xây dựng.</p> <p>22.2. Nội dung thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p> <p>22.3. Danh mục các hạng mục thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p>	02
23	Chuyên đề 23	<p>Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông giai đoạn trước khi nghiệm thu, bàn giao đưa công trình đường bộ vào khai thác</p> <p>23.1. Điều kiện của công trình đường bộ trước khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào khai thác.</p> <p>23.2. Nội dung thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p> <p>23.3. Danh mục các hạng mục thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p>	01
24	Chuyên đề 24	<p>Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đối với công trình đường bộ đang khai thác</p> <p>24.1. Công trình đường bộ đang khai thác.</p> <p>24.2. Nội dung thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p> <p>24.3. Danh mục các hạng mục thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.</p>	02
25	Chuyên đề 25	Lập báo cáo thẩm tra an toàn giao thông đường bộ. Thí dụ về thẩm tra ATGT đường bộ	03
26	Chuyên đề 26	Đi thực tế hiện trường - Bài tập tình huống	05
27	Chuyên đề 27	Bảo vệ bài tập tình huống. Giải đáp thắc mắc và thảo luận.	05
Tổ chức thi			05
TỔNG CỘNG			70

